

# SỰ PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VÀ QUYẾT TÂM CHÍNH TRỊ TRONG XÂY DỰNG CHÍNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

**Xây dựng, chính đốn Đảng là nhiệm vụ rất quan trọng, có ý nghĩa then chốt để nâng cao bản chất cách mạng và khoa học của Đảng chân chính cách mạng. Trong công cuộc đổi mới, nhiệm vụ đó được đặc biệt coi trọng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, tiêu cực trong Đảng.**

**T**rong công cuộc đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt coi trọng xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đó là nhiệm vụ then chốt. Khởi đầu là sự đổi mới tư duy lý luận và phong cách lãnh đạo của Đảng tại Đại hội VI (12-1986), khắc phục bệnh quan liêu, xa rời thực tiễn và bệnh giáo điều, chủ quan duy ý chí. HNTƯ 5 khóa VI (6-1988) ban hành Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng” để lãnh đạo có hiệu quả sự nghiệp đổi mới khi chuyển đổi cơ cấu kinh tế và cơ chế quản lý. HNTƯ 6 khóa VI (3-1989) đề ra những nguyên tắc chỉ đạo đổi mới. Khi các nước XHCN lâm vào khủng hoảng và biến động, tháng 8-1989, HNTƯ 7 khóa VI ban hành Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay”.

Các đại hội đại biểu toàn quốc từ Đại hội VII (6-1991) đến Đại hội XII (1-2016) đều có những đánh giá toàn diện và đề ra phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng cho mỗi nhiệm

kỳ. Nhiều HNTƯ đã thảo luận và ban hành nghị quyết chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. HNTƯ 3 khóa VII (6-1992) ra Nghị quyết “Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”. Công tác lý luận, tư tưởng được Trung ương và Bộ Chính trị đặc biệt chú trọng. Ngày 28-3-1992, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TW về công tác lý luận với những nội dung và phương hướng căn bản có ý nghĩa lâu dài. Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngày 20-2-1995, về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng. HNTƯ 3 khóa VIII (6-1997) ban hành Nghị quyết về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. HNTƯ 6 (lần 2), tháng 2-1999, ra nghị quyết về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng, nhấn mạnh tự phê bình, phê bình gắn với thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sự nghiệp đổi mới và quá trình xây dựng CNXH theo Cương lĩnh 1991 và Cương lĩnh bổ sung, phát triển do Đại hội XI (1-2011) thông

qua. Công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế đặt ra những nhiệm vụ rất nặng nề, đòi hỏi phải có những quyết sách căn bản và có đột phá trong nhận thức và hành động về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. HNTU 4 khóa XI (1-2012) đã ra nghị quyết một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng. Nghị quyết nhấn mạnh ba vấn đề cấp bách là: kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp trung ương; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Cả ba vấn đề đều hướng tới mục tiêu có được đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đạo đức, tri tuệ, năng lực và trách nhiệm cao đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế.

Thực hiện NQTU 4 khóa XI với giải pháp hàng đầu là tự phê bình, phê bình rộng rãi và nghiêm túc trong toàn Đảng kết hợp với thực hiện Chi thị số 03 của Bộ Chính trị (14-5-2011) về Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã tạo được những chuyển biến bước đầu rất quan trọng. Qua các HNTU khóa XI và với sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, công tác cán bộ có những chuyển biến tích cực, mang tính đột phá, nhất là chỉ đạo công tác lựa chọn nhân sự trong tiến hành đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XII của Đảng. Thành công của Đại hội XII (1-2016) có vai trò quan trọng về quan điểm chỉ đạo và các giải pháp do HNTU 4 đề ra.

Tự phê bình và phê bình được thực hiện từ Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đến cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và từng cán bộ, đảng viên đã có ý nghĩa giáo dục và tăng cường kỷ luật Đảng, thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Đến hết năm 2014, trong toàn Đảng đã xử lý 54.000 cán bộ, đảng

viên với các mức kỷ luật khác nhau. Việc đưa ra xét xử 8 vụ án lớn liên quan đến tham nhũng trước Đại hội XII đã thể hiện quyết tâm chính trị của Trung ương, Bộ Chính trị trong đấu tranh đẩy lùi tiêu cực, suy thoái trong bộ máy Đảng và chính quyền Nhà nước các cấp. Các bước tiến hành chống tiêu cực đã có ý nghĩa răn đe, cảnh tỉnh đối với những cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức, quyền có dấu hiệu vi phạm và củng cố niềm tin của đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Trên thực tế, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý đã tồn tại gây nhức nhối trong Đảng và bất bình trong nhân dân. Có những khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục. Vì vậy, thực hiện NQTU 4 khóa XI vừa thể hiện quyết tâm chính trị, vừa là đòi hỏi phải siết chặt kỷ luật của Đảng và thực hiện nghiêm những nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ và tự phê bình, phê bình trong Đảng. Vấn đề rèn luyện đạo đức cách mạng trong Đảng và đối với từng cán bộ, đảng viên càng trở thành cấp bách. NQTU 4 khóa XI nhận thức rõ những yếu kém, khuyết điểm không những làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, mà “nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ”<sup>1</sup>.

Đại hội XII (1-2016) của Đảng nêu rõ phương hướng cơ bản và 10 nhiệm vụ về xây dựng Đảng. “Trong những năm tới, yêu cầu, nhiệm vụ nặng nề của thời kỳ phát triển mới đòi hỏi phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương khóa XI”<sup>2</sup>.

Mười nhiệm vụ xây dựng Đảng là: Chú trọng xây dựng Đảng về chính trị. Đổi mới

công tác tư tưởng, lý luận. Tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng. Tiếp tục đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị. Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đổi

mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

Xây dựng Đảng về đạo đức được Đại hội XII đặt ngang với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong sáu nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ

Đại hội XII, nhiệm vụ hàng đầu là: "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ".

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Trung ương và Bộ Chính trị thúc đẩy mạnh mẽ với nhận thức vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thành công của thời kỳ đẩy mạnh toàn diện,

đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Ngày 15-5-2016, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Đây là nội dung căn bản có ý nghĩa sâu sắc để cùng cố vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao đạo đức cách mạng trong Đảng và đổi mới phong cách công tác, phương thức lãnh đạo của Đảng.

**NQTƯ 4 khóa XII là nghị quyết hành động, thống nhất hành động, trong toàn Đảng và cả hệ thống chính trị với sự cố vũ, ủng hộ của toàn dân. Sự thống nhất nhận thức và hành động hướng tới xây dựng, chỉnh đốn Đảng thật sự trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nhằm đẩy mạnh toàn diện đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thúc đẩy hội nhập quốc tế trong điều kiện mới.**

Với sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Tổng Bí thư, việc thi hành kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước được tăng cường. Sáu vụ án lớn có dấu hiệu tham nhũng và vi phạm pháp luật nghiêm trọng được đưa ra xét xử năm 2016 và sẽ được tiếp tục xét xử năm 2017. Từ khi thực hiện NQTƯ 4 khóa XI (2012) đến cuối năm 2016 đã xử lý kỷ luật 74.000 cán bộ, đảng viên, trong đó có những cán bộ đã từng giữ chức vụ cao.

Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" không còn là phê phán, lên án chung chung, mà đã được chỉ rõ địa chỉ, con người và những cơ quan, địa phương cụ thể. Các hiện tượng chạy tội, chạy chức, quyền, chạy bằng cấp, khen thưởng, luân chuyển cũng đã được nhìn nhận cụ thể. Tình trạng bỏ nhiệm cán bộ không bảo đảm tiêu chuẩn, vi phạm quy định, bỏ nhiệm người thân, người nhà đã được phát hiện và điều tra, làm rõ. Các sai phạm đã được xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cơ quan có liên quan, của cá nhân và trách nhiệm

của người đứng đầu các tổ chức đảng và chính quyền. Việc xử lý kỷ luật Đảng và pháp luật đối với những vụ việc điển hình, với tổ chức và cá nhân đều là những cán bộ có chức quyền và đều liên quan đến việc quản lý tài sản, của cải, tiền vốn, tài nguyên của Nhà nước, đất nước và nhân dân và cũng nổi lên những vấn đề về công tác cán bộ ở tất cả các cấp.

Thực tế đó càng nhắc nhở phải luôn ghi nhớ chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”.

Với bản lĩnh chính trị và trách nhiệm trước đất nước và nhân dân, toàn Đảng và Ban Chấp hành Trung ương quyết tâm hành động để tạo sự chuyển biến căn bản, vững chắc trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng. HNTU 4 khóa XII (10-2016) ban hành Nghị quyết về “Tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

NQTU 4 khóa XII khẳng định, trong quá trình lãnh đạo cách mạng hơn 86 năm qua, “Đảng ta luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, bản chất cách mạng và khoa học; kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn và ngày càng lớn mạnh. Dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng, nhân dân ta đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng đã lãnh đạo đất nước vượt qua khó khăn, thách thức và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế-xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại

hóa đất nước; tăng cường quốc phòng-an ninh; mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Đảng ta xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ và vị thế như ngày nay. Đó là kết quả sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự hy sinh quên mình và đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chúng ta có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta-Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng”.

Quá trình thực hiện NQTU 4 khóa XI “đã tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị”. Tự phê bình, phê bình đã góp phần đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Tuy vậy, HNTU 4 khóa XII cho rằng việc thực hiện NQTU 4 khóa XI “một số việc chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra”, “Tự phê bình và phê bình nhiều nơi còn mang tính hình thức, vẫn còn tình trạng né nang, né tránh, ngại va chạm, một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao. Việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của người đứng đầu với tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa rõ ràng. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”.

NQTU 4 khóa XII đã chỉ rõ: “Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lo

là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phản tư cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao”. “Trong khi đó, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngăn, thậm chí rất ngăn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc câu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc”, “là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ”.

Trong nghị quyết, Trung ương đã nêu rõ những nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm. Nguyên nhân khách quan là: tác động tiêu cực từ sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Liên Xô, Đông Âu, từ mặt trái của kinh tế thị trường, những tác động lợi dụng, sự phát triển của khoa học, công nghệ, thông tin, toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế; những khó khăn, thách thức của các nước đi theo con đường XHCN; các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh “diễn biến hòa bình” và lợi dụng các vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, dân tộc, tôn giáo để xuyên tạc, chống phá. Nguyên nhân chủ quan được Trung ương phân tích thẳng thắn đề toàn Đảng nhận thức sâu sắc và hành động mạnh mẽ và quyết tâm sửa chữa. “Nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên trước hết là do bản thân những cán bộ, đảng viên do thiếu tu dưỡng, rèn luyện: lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước dân”.

Trung ương cũng nêu rõ những nguyên nhân chủ quan khác. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng dạy, học tập nghị quyết của Đảng chưa được coi trọng đúng mức, kém hiệu quả. Một số nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng có nội dung chưa sát thực tiễn, thiếu tính khả thi và thiếu chế tài xử lý; quyết tâm chính trị thực hiện nghị quyết chưa cao. Việc nghiên cứu, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, luật pháp thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng XHCN chưa kịp thời; bộ máy còn cồng kềnh, chồng chéo, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả. Đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ còn nể nang, cục bộ. Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật của Đảng chưa nghiêm, còn có biểu hiện “nhẹ trên, nặng dưới”. Chưa chủ động và thiếu giải pháp phù hợp để định hướng thông tin trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển mạnh mẽ. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội, các cơ quan truyền thông và nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

Sự phát triển mới trong nhận thức và cũng thể hiện quyết tâm chính trị rất cao của Trung ương là đã thẳng thắn nêu ra một cách có hệ thống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Nhận diện rõ và đúng những biểu hiện suy thoái của một bộ phận cán bộ, đảng viên có ý nghĩa rất quan trọng để hành động một cách mạnh mẽ, ngăn chặn kịp thời để Đảng thật sự mạnh lên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Thứ nhất, 27 điểm nhận diện sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên là cơ sở để các tổ chức đảng, cấp

ủy các cấp xem xét trong tổ chức và tập thể lãnh đạo của mình có những biểu hiện đó không để tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, tự phê bình, phê bình nghiêm túc và có quyết tâm, giải pháp cần thiết và cụ thể để sửa chữa. Đối chiếu với các biểu hiện đó để từng tổ chức đảng, từng cấp ủy tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chỉnh đốn thật sự từ việc xem xét những biểu hiện mà Trung ương đã chỉ rõ. *Thứ hai*, mỗi cán bộ, đảng viên dù ở cương vị, trách nhiệm khác nhau đều có thể đối chiếu với những biểu hiện suy thoái để tự mình đánh giá xem bản thân có vi phạm không, vi phạm ở mức nào mà tự giác sửa chữa. Đó cũng là cách tự phê bình có ý nghĩa và thiết thực. Mỗi người tự biết mình, nếu có sai phạm, khuyết điểm tự sửa chữa, cũng là thể hiện bản lĩnh của cán bộ, đảng viên và trách nhiệm trước Đảng và nhân dân. Nếu người nào không sai phạm cũng cần biết những biểu hiện suy thoái để tránh không mắc phải, nghĩa là chủ động phòng ngừa. *Thứ ba*, chỉ rõ những biểu hiện suy thoái còn để nhân dân, tổ chức Mặt trận và các đoàn thể nhân dân căn cứ vào đó để giám sát, phát hiện những dấu hiệu vi phạm của cán bộ, đảng viên, trực tiếp nhắc nhở hoặc kiến nghị với tổ chức đảng, chính quyền xem xét và tăng cường quản lý, giáo dục.

Mục tiêu được NQTƯ 4 khóa XII đề ra tập trung vào xây dựng đội ngũ cán bộ. “Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực

và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, thực sự là cán bộ của dân, phục vụ nhân dân. Cùng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng”.

Quan điểm được Trung ương nhấn mạnh có ý nghĩa chỉ đạo toàn bộ công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. “Nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật. Kết hợp giữa “xây” và “chống”; “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách”. Trung ương xác định rõ quan điểm: *Kiên quyết, kiên trì thực hiện với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn*. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị. Tăng cường sự lãnh đạo và đoàn kết thống nhất trong Đảng, giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. “Chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị”.

Các nhóm nhiệm vụ, giải pháp được Trung ương đề ra cơ bản, cụ thể với nhiệm vụ trong từng nhóm giải pháp bảo đảm cho giải pháp có cơ sở hiện thực hóa. Về công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình gồm 10 nhiệm vụ. Về cơ chế, chính sách có 6 nhiệm vụ được đặt ra. Về kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng bao gồm 8 vấn đề cụ thể. Về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội được đặt ra với 5 nội dung quan trọng.

Những giải pháp được đề ra căn bản, đồng bộ và được chỉ đạo thực hiện chặt chẽ, thường xuyên có ý nghĩa quyết định để đạt được những mục tiêu đề ra. Các giải pháp phải được thực hiện thống nhất và nghiêm túc, khắc phục cách làm trước đây mang nặng tình hình thức, hiệu quả thấp. Khi triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cần tuân thủ nghiêm những nguyên tắc,

nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Cần thiết thực hiện tốt nhất những giải pháp có tác động, ảnh hưởng lớn. *Đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục chính trị tư tưởng trong Đảng*, nâng cao trình độ lý luận, hiểu biết sâu sắc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng gắn liền với tự học tập, tu dưỡng của cán bộ, đảng viên. Đó là cái gốc để toàn Đảng kiên định lý tưởng, mục tiêu, con đường XHCN. *Cần siết chặt kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước*, nâng cao tính đảng, tính chiến đấu trong sinh hoạt và hoạt động của tổ chức đảng của các cấp lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở. Buông lỏng kỷ luật và pháp luật sẽ làm cho tình trạng phóng túng, coi thường tổ chức, nói và làm tùy tiện thêm trầm trọng, có hại cho vai trò lãnh đạo và uy tín, sức mạnh của Đảng. *Tăng cường kiểm soát quyền lực* đối với những cán bộ, đảng viên được giao những chức vụ, trách nhiệm trong bộ máy Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị. Tổ chức đảng ở các cấp có cơ chế kiểm soát công việc, việc thực thi quyền lực của những cán bộ có chức, có quyền. Chi như vậy mới ngăn chặn được biểu hiện lạm quyền, lạm quyền dẫn tới đặc quyền, đặc lợi.

Phát biểu bế mạc HNTU 4 khóa XII, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Chú trọng nêu gương những người tốt, việc tốt, ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc làm sai trái. Đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ vụ lợi, “lợi ích nhóm”. Rà soát, hoàn thiện cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước. Kiên quyết chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong

Đảng; công tác cán bộ, công tác kiểm tra; công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên”<sup>7</sup>.

NQTU 4 khóa XII là nghị quyết hành động, thống nhất hành động, trong toàn Đảng và cả hệ thống chính trị với sự cổ vũ, ủng hộ của toàn dân. Sự thống nhất nhận thức và hành động hướng tới xây dựng, chỉnh đốn Đảng thật sự trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nhằm đẩy mạnh toàn diện đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thúc đẩy hội nhập quốc tế trong điều kiện mới.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb CTQG, H, 2012, tr. 21-22

2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 198-199, 217

4, 5. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 5, tr. 309, 313

6. Báo *Nhân Dân*, số 22311, ngày 1-11-2016. Từ đây các đoạn đề trong ngoặc kép là trích Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (Báo *Nhân Dân*)

7. Báo *Nhân Dân*, số 22294, ngày 15-10-2016.